TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH BẢO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2024/HS-ST
Ngày 10-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Đức Vịnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Tâm

Ông Nguyễn Văn Quyết.

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Ngọc Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo tham gia phiên toà: Ông Lê Văn Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 56/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 22/2024/HSST-QĐ ngày 30 tháng 8 năm 2024, đối với bị cáo:

Vũ Xuân G, sinh ngày 06/7/1987 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn HPh4, xã ThTh, huyện VB, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn V và bà Tống Thị C, có vợ là Nguyễn Thị Hải Y (đã ly hôn) và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 79/QĐ-XPHC ngày 20/8/2014 của Công an huyện Vĩnh Bảo đã xử phạt 500.000 đồng về hành vi Cố ý gây thương tích. Ngày 10/9/2014 G đã nộp phạt; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/6/2024 đến nay; có mặt.

- *Bị hại:* Ông Trương Bá K; nơi cư trú: Thôn HPh1, xã ThTh, huyện VB, thành phố Hải Phòng, vắng mặt;

Người đại diện theo ủy quyền của ông K: Chị Trương Thị Kiều O, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn Hà Ph, xã ThTh, huyện VB, thành phố Hải Phòng (Giấy ủy quyền ngày 30/8/2024); vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Trương Bá N, ông Vũ Văn T, bà Nguyễn Thị Ch, anh Tống Phú Th, anh Nguyễn Văn V và anh Trương Đức A; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 05/12/2023, Vũ Xuân G đến nhà ông Nguyễn Văn T (là chú họ của G) chơi thì được biết ông T đang ở nhà ông Trương Bá K để đòi tiền phường nên G một mình đi đến nhà ông K. Khi đến nơi, G thấy tại nhà ông K có đông người dân đến đòi tiền phường (vợ chồng ông K làm chủ phường), G đi vào trong nhà thì thấy ông K và ông T đang lời qua tiếng lại với nhau về việc ông K không trả tiền phường cho ông T. Lúc này, đang đứng cạnh ông K có anh Trương Bá N (là cháu họ ông K) thấy mọi người có lời nói chửi bới ông K thì N có nói là "Mọi người không được chửi bố mẹ ông K", thấy vậy G nói với Nam là "Mày bảo kê cho ông K à", thì ông K chửi G và bảo "Không phải việc của mày, mày vào đây làm gì". Thấy ông K chửi nên G lao về phía ông K và N để đánh thì được mọi người can ngăn đẩy G ra phía ngoài cửa. G đi ra thì nhìn thấy tại bậc thềm trước cửa nhà có 01 con dao mác bằng kim loại tối màu, dài khoảng 40cm, rộng khoảng 5 cm, dao đầu bằng, có một lưỡi sắc, nên cầm dao đi vào trong nhà dùng sống lưng dao chém 01 nhát về phía ông K, ông K giơ tay trái lên đỡ nên bị G chém trúng vào khuỷu tay trái. Sau đó mọi người có mặt ở đó can ngăn đẩy G ra ngoài sân. Tại sân nhà ông K, do vẫn còn bực tức nên G nhặt 01 gậy gỗ hình tròn ở gần đó đập vỡ 06 chậu cây cảnh chất liệu bằng xi măng của nhà ông K rồi ném gậy ra vườn và đi về nhà. Còn ông K được đưa đến Bệnh viện hữu nghị Việt Tiệp Hải Phòng điều trị thương tích từ ngày 05/12/2023 đến ngày 15/12/2023 xuất viện.

Tại bản Kết luận giám định thương tích số 04/2024/KLTTCT-TTPYHP ngày 09/01/2024 của Trung tâm Pháp y thành phố Hải Phòng kết luận về thương tích của ông Trương Bá K như sau: *"...tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trương Bá K, sinh năm 1966 do sẹo vết thương mặt sau khuỷu tay trái gây nên tại thời điểm giám định là: 01%. Thương tích trên có đặc điểm do vật sắc hoặc tương đối sắc tác động trực tiếp gây nên. Với con dao có đặc điểm như hình ảnh Công an cung cấp thì hoàn toàn có thể gây nên được vết thương khuỷu tay trái của nạn nhân Trương Bá K".*

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 26/KL-HĐĐGTS ngày 21/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vĩnh Bảo kết luận: "*01 chậu cây cảnh chất liệu xi măng, loại kích cỡ đường kính miệng chậu 80cm tại thời điểm ngày 05/12/2023 có giá trị là 500.000 đồng; 05 chậu cây cảnh chất liệu xi măng, loại kích cỡ đường kính miệng chậu 40cm tại thời điểm ngày 05/12/2023 có giá trị là 100.000 đồng/01 chậu. 05 chậu x 100.000 đồng bằng 500.000 đồng. Tổng giá trị của các tài sản cần định giá tại thời điểm ngày 05/12/2023 là 1.000.000 đồng".*

Sau khi sự việc xảy ra, ông K có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Vũ Xuân G về hành vi Cố ý gây thương tích.

Về việc thu giữ, tạm giữ tài liệu đồ vật, xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo đã thu giữ 01 con dao mác bằng kim loại tối màu, dài khoảng 40cm, rộng khoảng 5 cm, dao đầu bằng, có một lưỡi sắc và số tiền 2.000.000 đồng (G nộp để bồi thường cho ông K).

Về trách nhiệm dân sự: Tại giai đoạn điều tra và truy tố, ông Trương Bá K yêu cầu Vũ Xuân G bồi thường số tiền 10.250.000 đồng, gồm tiền điều trị thương tích và giá trị thiệt hại của chậu cây cảnh. Do ông K không có mặt tại địa phương nên G nộp trước số tiền 2.000.000 đồng tại Cơ quan điều tra. Tại giai đoạn xét xử, ông K yêu cầu G bồi thường 14.950.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo và tại phiên toà Vũ Xuân G đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 60/CT-VKS ngày 01/8/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo đã truy tố bị cáo Vũ Xuân G về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng đã nêu, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Vũ Xuân G phạm tội "Cố ý gây thương tích", xử phạt bị cáo Vũ Xuân G từ 18 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ; về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585 và 590 của Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 14.950.000 đồng; về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao mác bằng kim loại tối màu, dài khoảng 40cm, rộng khoảng 5 cm, dao đầu bằng, có một lưỡi sắc; về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã suy nghĩ và thấy rằng hành vi của mình là sai trái và vi phạm pháp luật. Bị cáo rất ân hận với hành vi của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau.

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng, của Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến và khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và khung hình phạt: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Vũ Xuân G đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ, Kết luận giám định thương tích cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ xác định: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 05/12/2023, tại nhà ông Trương Bá K ở Thôn HPh1, xã ThTh, huyện VB, thành phố Hải Phòng. Do mâu thuẫn về việc ông K nợ tiền phường chú mình là ông Nguyễn Văn T và bị ông K chửi, nên Vũ Xuân G đã dùng sống lưng của 01 con dao mác bằng kim loại là hung khí nguy hiểm chém 01 nhát vào khuỷu tay trái của ông Trương Bá K làm ông K bị thương tích. Theo kết luận giám định thương tích của Trung tâm Pháp y Hải Phòng thì tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Trương Bá K là 1%. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo Vũ Xuân G đã dùng sống lưng của 01 con dao mác là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho ông Trương Bá K với tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 01%, ông K có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can. Do đó, bị cáo phải chịu tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là "D*ùng hung khí nguy hiểm*".

[4] Tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến sức khỏe của người khác mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội tại địa phương. Tuy nhiên, qua xác minh tại địa phương thấy rằng việc ông Trương Bá K có làm chủ phường và nợ tiền phường của nhiều người cũng là một phần nguyên nhân dẫn đến sự bức xúc trong quần chúng nhân dân nói chung và cá nhân bị cáo Vũ Xuân G nói riêng. Do đó, khi quyết định hình phạt cũng cần đánh giá đến tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và đặc điểm nhân thân của bị cáo để đưa ra một mức hình phạt tương xứng.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền sự từ năm 2014 và đã được xóa, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Trên cơ sở đánh giá về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng. Mặt khác, nguyên nhân dẫn đến sự việc cùng có một phần lỗi của bị hại, thương tích của bị hại không lớn (1% tổn thương sức khoẻ). Do đó, cần áp dụng Điều 36 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được giáo dục dưới sự giám sát của chính quyền địa phương như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà cũng đảm

bảo tính giáo dục bị cáo, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Tuy nhiên, cần áp dụng khoản 4 Điều 36 của Bộ luật Hình sự buộc bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ.

[8] Về các biện pháp tư pháp: Theo quy định tại khoản 3 Điều 36 của Bộ luật Hình sự thì bị cáo Vũ Xuân G phải bị khấu trừ một phần thu nhập từ 5% đến 20% để sung ngân sách Nhà nước trong thời gian chấp hành án. Xét thấy, bị cáo làm nghề tự do, thu nhập không ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[9] Về dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường toàn bộ cho bị hại tổng số tiền là 14.950.000 đồng (Mười bốn triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng). Xét thấy, đây là sự tự nguyện của bị cáo, phù hợp với pháp luật nên được chấp nhận. Quá trình điều tra và trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, do bị hại vắng mặt tại địa phương nên bị cáo đã nộp tiền bồi thường thiệt hại tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo số tiền 14.700.000 đồng. Do đó, bị hại được nhận số tiền 14.700.000 đồng (Mười bốn triệu bảy trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo. Bị cáo còn phải bồi thường thêm cho bị hại số tiền 250.000 đồng (Hai trăm năm mươi nghìn đồng).

[10] Về vật chứng: Đối với 01 con dao mác bằng kim loại tối màu, dài khoảng 40cm, rộng khoảng 5cm, dao đầu bằng, có một lưỡi sắc là công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu huỷ.

[11] Đối với việc Vũ Xuân G dùng gậy đập phá chậu cây cảnh của ông Trương Bá K gây thiệt hại có giá trị là 1.000.000 đồng (dưới 2.000.000 đồng), G chưa có tiền án, tiền sự về hành vi này nên không đủ yếu tố cấu thành tội Huỷ hoại tài sản quy định tại Điều 178 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo chuyển đến Công an huyện Vĩnh Bảo để xử phạt hành chính đối với Vũ Xuân G là đúng quy định pháp luật.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[13] Về quyền kháng cáo bản án sơ thẩm: Bị cáo, bị hại có quyền kháng bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự

Tuyên bố bị cáo Vũ Xuân G phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Vũ Xuân G 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Vĩnh Bảo nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Vũ Xuân G cho Ủy ban nhân dân xã Thắng Thuỷ, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thi hành án.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Vũ Xuân G.

Căn cứ khoản 4 Điều 36 của Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo Vũ Xuân G phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong một tuần.

Trường hợp bị cáo Vũ Xuân G thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật Thi hành án hình sự.

Bị cáo Vũ Xuân G có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép, phải khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú mỗi lần không quá 60 ngày và tổng số thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá 1/3 thời gian cải tạo không giam giữ, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại Cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của Cơ sở y tế đó.

Bị cáo Vũ Xuân G khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Uỷ ban nhân dân cấp xã, trường hợp không đồng ý thì Uỷ ban nhân dân cấp xã phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Bị cáo Vũ Xuân G khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp bị cáo Vũ Xuân G vi phạm pháp luật, Uỷ ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo Vũ Xuân G tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Uỷ ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan.

Việc giải quyết trường hợp bị cáo Vũ Xuân G thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật Thi hành án hình sự.

Bị cáo Vũ Xuân G không được xuất cảnh trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Căn cứ vào Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự, huỷ bỏ biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Vũ Xuân G.

2. Về dân sự: Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật Hình sự; các điều 584, 585 và 590 của Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo Vũ Xuân G phải bồi thường thiệt hại cho ông Trương Bá K do sức khỏe bị xâm phạm và tài sản bị thiệt hại với tổng số tiền là 14.950.000 đồng (Mười bốn triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng). Ông Trương Bá K được nhận 14.700.000 đồng (Mười bốn triệu bảy trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng, theo biên lai số 0007456 ngày 09/9/2024 và Ủy nhiệm chi ngày 05/5/2024 tại Kho bạc Nhà nước

Vĩnh Bảo. Bị cáo Vũ Xuân G còn phải bồi thường cho ông Trương Bá K số tiền 250.000 đồng (Hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu, tiêu hủy 01 con dao mác. (Vật chứng có đặc điểm như biên bản bàn giao giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo).

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Vũ Xuân G phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 747.500 đồng (Bảy trăm bốn mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án sơ thẩm: Bị cáo có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Sở tư pháp thành phố Hải Phòng;
- CA thành phố Hải Phòng (PC10, PV06);
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo;
- Cơ quan THA hình sự Công an huyện Vĩnh Bảo;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Bảo;
- Bị cáo, bị hại;
- UBND xã Thắng Thuỷ, huyện Vĩnh Bảo;
- Lưu: Hành chính tư pháp, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Đức Vịnh